

# MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT TRUNG QUỐC VỀ QUẢN LÝ CÔNG TÁC LƯU TRỮ DOANH NGHIỆP

Trần Vũ Thành<sup>1</sup>

## TÓM TẮT

*Tài liệu lưu trữ trong doanh nghiệp được coi là tài sản quý giá phục vụ cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và là di sản lịch sử của các ngành, các lĩnh vực kinh tế của địa phương, quốc gia. Vì thế, ở nhiều quốc gia, tài liệu lưu trữ hình thành trong hoạt động của doanh nghiệp được các cơ quan nhà nước quan tâm, hỗ trợ và bảo tồn. Song song với việc bảo tồn, các quốc gia đều ban hành các quy định cụ thể về quản lý tài liệu lưu trữ của doanh nghiệp. Ở Trung Quốc, Nhà nước đã có những quy định pháp luật cụ thể về quản lý tài liệu lưu trữ hình thành trong hoạt động của các doanh nghiệp.*

**Từ khóa:** Quy định pháp luật về lưu trữ doanh nghiệp, pháp chế về lưu trữ doanh nghiệp, quản lý tài liệu lưu trữ doanh nghiệp

### 1. Mở đầu

Ở hầu hết các nước như: Nga, Trung Quốc, Mỹ, Pháp, Australia, Anbani, Bê Nanh, Angiêri, Hàn Quốc, Nhật Bản, v.v..., tài liệu lưu trữ hình thành trong hoạt động của các doanh nghiệp đều được điều chỉnh bởi các văn bản pháp luật.

Tổ chức và quản lý tài liệu lưu trữ hình thành trong hoạt động của các doanh nghiệp đã được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật về lưu trữ của nhiều nước. Các nước đều coi trọng giá trị của tài liệu lưu trữ hình thành trong doanh nghiệp và xem nó như một đối tượng quản lý của các cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ. Tuy nhiên, pháp luật các nước cũng có các chính sách điều chỉnh phù hợp đối với công tác lưu trữ của doanh nghiệp. Đặc biệt, pháp luật lưu trữ của nhiều nước đã tách biệt cụ thể giữa tài liệu lưu trữ của doanh nghiệp công và tài liệu lưu trữ của doanh nghiệp tư. Nhờ vậy, công tác lưu trữ của các doanh nghiệp đã có cơ sở

pháp lý vững chắc để thực hiện có hiệu quả các hoạt động của mình. Đồng thời các cơ quan quản lý nhà nước về lưu trữ cũng thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý của mình đối với các khối tài liệu hình thành trong hoạt động các doanh nghiệp kể cả doanh nghiệp tư. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi nghiên cứu và giới thiệu những quy định của pháp luật lưu trữ Trung Quốc về việc quản lý công tác lưu trữ doanh nghiệp. Dựa trên những quy định đó, chúng tôi phân tích các tác động tích cực của nó đó đối với hoạt động khai thác, sử dụng các tài liệu lưu trữ của các doanh nghiệp ở Trung Quốc.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Sơ lược lịch sử phát triển của pháp luật lưu trữ Trung Quốc về quản lý công tác lưu trữ doanh nghiệp

Hệ thống văn bản pháp luật về công tác lưu trữ đã được nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa quan tâm ban hành từ rất sớm. Ngày 27-3-1956, Hội nghị Ban thường vụ Quốc vụ viện đã thông qua

<sup>1</sup>Trường Đại học Đồng Nai  
Email: thanhvt.qvtp@gmail.com

“Quyết định tăng cường công tác lưu trữ Nhà nước” [1], đây là văn bản tiền thân để ban hành Luật lưu trữ Trung Quốc sau này. Nội dung của văn bản này đã quy định: “Thứ nhất quy định chính quyền nhân dân từ cấp huyện trở lên thành lập Cục lưu trữ, cơ quan, đơn vị xí nghiệp, sự nghiệp cũng phải thành lập phòng lưu trữ hoặc bố trí nhân viên chuyên trách công tác lưu trữ [1, tr. 11]. Theo quy định này, từ năm 1956 sau khi ra đời Cục Lưu trữ Nhà nước Trung Quốc (1954) thì tài liệu lưu trữ doanh nghiệp đã được cơ quan quản lý Nhà nước Trung Quốc quan tâm và trở thành đối tượng quản lý của văn bản luật. Tháng 12 năm 1960, Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc đã phê chuẩn “Điều lệ công tác phòng lưu trữ cơ quan” [2]. Văn bản này đã được ban hành lần thứ hai sau “Cách mạng văn hóa” vào tháng 4 năm 1983 bởi Văn phòng Trung ương Đảng và Văn phòng Quốc vụ viện. Văn bản cũng đã đề cập chi tiết nguyên tắc, thể chế, cơ cấu, nhân viên, nhiệm vụ cũng như việc nộp lưu trữ tài liệu văn kiện và các nghiệp vụ chuyên môn của công tác lưu trữ đơn vị xí nghiệp (doanh nghiệp). Đối với lưu trữ cấp huyện và cấp tỉnh đã được thành lập theo quy định tại “Điều lệ tạm thời công tác Viện lưu trữ huyện và Viện lưu trữ tỉnh” [3] do Cục Lưu trữ Nhà nước biên soạn và ban hành tháng 1-1960 và sửa đổi, bổ sung và ban hành lại tháng 4-1983. Trên cơ sở nội dung những văn bản này, công tác lưu trữ của các đơn vị xí nghiệp (doanh nghiệp) tại các tỉnh, huyện đều được quản lý bởi các Viện lưu trữ tỉnh và Viện lưu trữ huyện. Ngày 5-9-1987, Luật

lưu trữ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01-1-1988. Sau đó Luật Lưu trữ của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đã được sửa đổi, bổ sung và thông qua vào ngày 5-7-1996. Nội dung của Luật lưu trữ đã đề cập thẩm quyền quản lý công tác lưu trữ của doanh nghiệp, quyền sở hữu tài liệu của cá nhân, doanh nghiệp [4].

## ***2.2. Những quy định của pháp luật lưu trữ Trung Quốc về quản lý công tác lưu trữ doanh nghiệp***

Tổ chức và quản lý công tác lưu trữ trong doanh nghiệp cũng được pháp luật lưu trữ của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa phản ánh một cách chi tiết, cụ thể. Trước hết, hệ thống văn bản pháp luật của nước này đã xác định các doanh nghiệp thuộc đối tượng chấp hành pháp luật Lưu trữ và các doanh nghiệp cũng có nghĩa vụ bảo vệ tài liệu lưu trữ. “Mỗi văn kiện pháp quy đều ban hành nhằm vào một nội dung nhất định. Khi ra văn kiện pháp quy thì cơ quan làm pháp quy phải xác định đối tượng chấp hành pháp quy ấy để viết vào pháp quy. Trong hoạt động xã hội, các đối tượng của hoạt động quản lý xã hội là tương đối phức tạp, nhưng dù cho phức tạp thế nào đi nữa thì cũng có quy luật của nó. Qua phân tích tất cả đối tượng có thể thấy được có 4 loại đối tượng chấp hành pháp luật pháp quy lưu trữ:... b- Xí nghiệp, tập thể, tư doanh hoặc cá thể. Loại hình đối tượng này chỉ phụ trách đối với tập thể hoặc cá nhân nhất định” [5, tr.8]. Tuy nhiên, trên pháp luật họ cũng xuất hiện với danh

nghĩa pháp nhân, nhưng họ chỉ đại biểu cho lợi ích của một tập thể hay một cá nhân và mọi hoạt động của họ trong xã hội đều phải chịu sự chế ước của pháp luật” [5, tr. 4].

Đồng thời hệ thống pháp luật lưu trữ Trung Quốc cũng quy định các cơ quan, đoàn thể, xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp và tổ chức phải tăng cường lãnh đạo công tác lưu trữ, bảo đảm công tác lưu trữ phát triển. “... Các cơ quan, đoàn thể, xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp và tổ chức phải tăng cường lãnh đạo công tác lưu trữ, bảo đảm công tác lưu trữ phát triển” [6, tr. 3]. Hệ thống văn bản pháp luật lưu trữ Trung Quốc cũng quy định đầy đủ về chức năng, nhiệm vụ của lưu trữ doanh nghiệp và bộ phận văn thư trong doanh nghiệp đối với công tác lưu trữ. Theo quy định này “Tổ chức lưu trữ thuộc các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác có chức năng chủ yếu:

1. Quán triệt chấp hành pháp luật và phương châm, chính sách trong công tác lưu trữ; xây dựng và kiện toàn các quy định và chế độ về lưu trữ.

2. Thống nhất quản lý tài liệu lưu trữ của đơn vị theo đúng quy định giao nộp tài liệu cho Viện lưu trữ hữu quan.

3. Đôn đốc và chỉ đạo công tác lưu trữ của các đơn vị trực thuộc.

4. Chỉ đạo công tác lập hồ sơ và nộp lưu tài liệu thuộc bộ môn văn thư và nghiệp vụ của đơn vị” [5, tr. 4].

Về chế độ giao nộp tài liệu lưu trữ của doanh nghiệp vào trong các Viện lưu trữ Nhà nước cũng được quy định như sau: “Cơ quan, đoàn thể, xí nghiệp,

đơn vị sự nghiệp và các tổ chức khác tuân theo quy định của “Điều lệ công tác lưu trữ cơ quan”, “Điều lệ công tác lưu trữ khoa học kỹ thuật” và Quy tắc công tác Viện lưu trữ” để định kỳ giao nộp TLLT cho viện lưu trữ hữu quan” [5, tr. 5]. Tuy nhiên, đối với những tài liệu có chứa bí mật thương mại của doanh nghiệp có thể kéo dài thời gian bảo quản tại doanh nghiệp dưới sự giám sát của lưu trữ Nhà nước. “Đối với tài liệu lưu trữ nghiệp vụ cần thiết hoặc có nhu cầu bảo mật, được cơ quan quản lý lưu trữ đồng cấp kiểm tra và đồng ý thì có thể kéo dài kỳ hạn giao nộp cho viện lưu trữ hữu quan; đối với tài liệu lưu trữ của đơn vị đã giải thể hoặc điều kiện bảo quản kém có thể dẫn đến tình trạng không an toàn hoặc tổn hại nghiêm trọng thì có thể giao nộp trước hạn vào viện lưu trữ hữu quan” [5, tr. 5]. Từ việc quy định chế độ quản lý và thu thập tài liệu, hệ thống pháp luật lưu trữ Trung Quốc cũng quy định việc cấm buôn bán, cho tặng và xuất khẩu những tài liệu của doanh nghiệp đã được lưu trữ Nhà nước xác định là có giá trị bảo tồn đối với nhà nước và xã hội. Hoạt động xuất khẩu, buôn bán, cho, tặng tài liệu nói trên cho cá nhân, tổ chức ngoài cơ quan lưu trữ Nhà nước phải được cho phép bởi các cơ quan lưu trữ Nhà nước. “Bất cứ cơ quan, đoàn thể, xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp và tổ chức cũng như cá nhân đều không được bán tài liệu lưu trữ thuộc sở hữu Nhà nước... Đối với tài liệu lưu trữ cũng như bản phục chế có giá trị bảo tồn đối với Nhà nước và xã hội hoặc là phải giữ bí mật

thuộc sở hữu Nhà nước, sở hữu tập thể và cá nhân, khi các viện lưu trữ các loại, các cấp, các cơ quan, đoàn thể, xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác cần mang theo, vận chuyển hoặc gửi qua đường bưu điện ra nước ngoài, phải được sự đồng ý của cơ quan chủ quản từ cấp tỉnh trở lên thẩm tra phê duyệt và được cơ quan hải quan kiểm tra cho phép” [ 5, tr. 6-7].

Đối với việc tổ chức, sử dụng những tài liệu lưu trữ của doanh nghiệp, Hệ thống pháp luật Lưu trữ Trung Quốc cũng xác định quyền sở hữu các tài liệu của doanh nghiệp khi ký gửi ở lưu trữ Nhà nước để bảo quản. Những tài liệu này chỉ được khai thác, sử dụng khi có sự đồng ý của chủ sở hữu. Trên cơ sở đó, pháp luật lưu trữ Trung Quốc cũng quy định về chế tài hành chính và chế tài hình sự cụ thể đối với hành vi cố ý và vô ý làm tổn hại đối với tài liệu của doanh nghiệp và các hành vi chuyển nhượng, mua bán, xuất khẩu trái phép tài liệu lưu trữ của doanh nghiệp. “Đối với hành vi sau đây tùy theo tình tiết nặng nhẹ, cơ quan quản lý lưu trữ từ cấp huyện trở lên có thể kiến nghị đơn vị có người vi phạm xử phạt hành chính người vi phạm và bắt buộc bồi thường tổn thất, căn cứ vào số lượng và giá trị tài liệu lưu trữ.

1. Làm hư hỏng, làm mất hoặc tự ý tiêu hủy tài liệu lưu trữ có giá trị bảo tồn đối với Nhà nước và xã hội hoặc cần phải bảo mật thuộc sở hữu quốc gia, sở hữu tập thể hoặc cá nhân đang bảo quản tại viện lưu trữ nhà nước và các đơn vị.

2. Đối với những tài liệu, tư liệu hình thành trong hoạt động chức năng mà cố ý giữ làm sở hữu cá nhân, từ chối không nộp lưu cho cơ quan lưu trữ, nhân viên công tác lưu trữ, hoặc viện lưu trữ hữu quan...

5. Nhân viên công tác lưu trữ các loại, các cấp cũng như của các cơ quan, đoàn thể, xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp và tổ chức khác do thiếu trách nhiệm đã làm tổn thất tài liệu lưu trữ” [5, tr. 9-10].

Để bảo quản tốt tài liệu lưu trữ, hệ thống pháp luật lưu trữ Trung Quốc cũng quy định cụ thể các điều kiện về kho tàng lưu trữ các loại tài liệu trong doanh nghiệp nhất là tài liệu khoa học kỹ thuật. Trong đó, yêu cầu các doanh nghiệp khi thành lập phải xây dựng kho lưu trữ tài liệu. Quy định cụ thể cơ chế thành lập các phòng, kho, bộ phận hoặc bố trí cán bộ chuyên trách công tác lưu trữ trong doanh nghiệp. Đồng thời quy định vai trò, trách nhiệm cụ thể của cán bộ lưu trữ trong doanh nghiệp. “Những xí nghiệp, đơn vị sự nghiệp mới thành lập phải đồng thời xây dựng phòng, kho bảo quản tài liệu lưu trữ khoa học kỹ thuật phù hợp yêu cầu. Đơn vị sự nghiệp, xí nghiệp hạng lớn và hạng trung phải xây dựng lưu trữ khoa học kỹ thuật trực thuộc, đơn vị sự nghiệp, xí nghiệp nhỏ có thể xây dựng phòng lưu trữ khoa học kỹ thuật, cũng có thể thành lập phòng lưu trữ thống nhất quản lý tài liệu lưu trữ hành chính và khoa học kỹ thuật, hoặc là bố trí nhân viên chuyên trách hay kiêm nhiệm” [7, tr. 3]. “Căn cứ vào nhu cầu công tác thực tế, xí nghiệp lớn và một số xí nghiệp vừa có

thể thành lập lưu trữ xí nghiệp sau khi được lãnh đạo xí nghiệp phê chuẩn, cơ quan quản lý lưu trữ đồng cấp đồng ý. Bộ phận này có nhiệm vụ thu thập và quản lý tài liệu lưu trữ của xí nghiệp và đơn vị trực thuộc” [7, tr. 6].

Đặc biệt tại điều 16, Luật Lưu trữ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đã quy định về chế độ bảo quản tài liệu của doanh nghiệp. Đặc biệt trong trường hợp lưu trữ Nhà nước xét thấy điều kiện bảo quản không phù hợp của doanh nghiệp thì lưu trữ Nhà nước bắt buộc doanh nghiệp nộp tài liệu của họ về lưu trữ Nhà nước. Tuy nhiên, tài liệu này vẫn thuộc sở hữu của doanh nghiệp và doanh nghiệp có thể nhận lại nếu lưu trữ Nhà nước xét thấy doanh nghiệp đủ điều kiện phù hợp để bảo quản tài liệu của mình. Cấm tùy tiện tiêu hủy tài liệu lưu trữ của bất kỳ cơ quan, doanh nghiệp nào.

Có thể thấy rằng hệ thống pháp luật và thực tiễn công tác lưu trữ trong các doanh nghiệp ở Trung Quốc đã có những tiến bộ vượt bậc và đạt hiệu quả cao. Nhờ có hệ thống pháp luật lưu trữ phù hợp, đúng đắn và sát thực với thực tế hoạt động tổ chức và quản lý công tác lưu trữ của doanh nghiệp mà công tác này đã đạt được nhiều thành tích tốt như một số ví dụ sau:

Ví dụ 1: “Trong công tác tuyên truyền về tài liệu lưu trữ doanh nghiệp, các cán bộ lưu trữ của Trung Quốc cũng đã có đóng góp rất nhiều cho sự phát triển của doanh nghiệp. Kho lưu trữ của mỏ dầu Thắng Lợi – mỏ dầu lớn thứ hai ở Trung Quốc cũng tích cực triển khai

thực hiện việc khai thác, sử dụng tài liệu lưu trữ, tranh ảnh về doanh nghiệp, đưa những hình ảnh về các hoạt động quan trọng của mình làm thành đĩa CD để tặng cho khách đến thăm quan, tuyên truyền cho mỏ dầu Thắng Lợi. Họ còn biên tập cuốn sổ tay “ERP” tại mỏ dầu Thắng Lợi” mà nội dung của nó là mối quan hệ giữa quản lý tài chính công vụ, kiểm soát thành phẩm, quản lý dự án, quản lý nguyên vật liệu với hiệu ích sản xuất của doanh nghiệp, để tuyên truyền về tác dụng của hệ thống thông tin lưu trữ ERP trong việc quản lý doanh nghiệp. Trong các buổi giao lưu kỹ thuật và chuyện trò về chuyên môn của mỏ dầu Thắng Lợi với các doanh nghiệp nước ngoài và khách hàng, cuốn sổ tay này đã giới thiệu một cách trực tiếp về việc quản lý doanh nghiệp và sản xuất kinh doanh, mang lại sự tín nhiệm và sự khẳng định cho doanh nghiệp, hướng ra thị trường quốc tế” [8, tr. 6].

Ví dụ 2: “Theo như thống kê, 20 năm trở lại đây, các đơn vị lưu trữ các cấp trên toàn tỉnh đã tiến hành tuyên truyền được hơn 30.000 lần về các quy định pháp luật như “Luật Lưu trữ”. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng báo chí, phát thanh, truyền hình và nhiều hình thức khác nhau như tổ chức các lớp học, hội nghị báo cáo, dán tiêu ngữ, treo tranh ảnh tuyên truyền, xây dựng các chuyên mục tuyên truyền, v.v... trên toàn tỉnh, từ thành phố cho đến nông thôn, từ các cơ quan đến các doanh nghiệp, nhà máy, từ những cán bộ cho đến những người dân,... đều có được những nhận thức và

sự hiểu biết nhất định về “Luật Lưu trữ”, sự quan tâm và chú ý của xã hội đối với lưu trữ ngày càng được nâng cao, ý thức về lưu trữ không ngừng được tăng cường” [9, tr. 73].

### 3. Kết luận

Các văn bản luật pháp lưu trữ các nước và Trung Quốc đều công nhận quyền sở hữu tài liệu của doanh nghiệp. Đồng thời, quy định cụ thể các trường hợp doanh nghiệp phải nộp tài liệu vào lưu trữ Nhà nước bảo quản và việc xuất khẩu, bán, cho, tặng tài liệu của doanh nghiệp với một pháp nhân thứ hai phải được sự đồng ý của cơ quan quản lý lưu trữ Nhà nước. Trường hợp xuất khẩu tài liệu của doanh nghiệp ra nước ngoài phải có sự kiểm soát, cho phép của cơ quan quản lý lưu trữ Nhà nước hoặc cơ quan Hải quan. Việc tiêu hủy tài liệu của doanh nghiệp phải được thông báo cho cơ quan quản lý lưu trữ Nhà nước biết và thẩm định. Xác định các khâu nghiệp vụ lưu trữ trong doanh nghiệp và các hoạt động lưu trữ của doanh nghiệp đều thuộc đối tượng điều chỉnh của pháp luật lưu

trữ. Hệ thống pháp luật lưu trữ Trung Quốc đã quy định cụ thể các nguyên tắc, chế độ quản lý tài liệu của doanh nghiệp. Quy định cụ thể về trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc quản lý, báo cáo, bảo quản tài liệu lưu trữ của mình. Đặt ra các đặc quyền của lưu trữ Nhà nước đối với việc biết, ưu tiên mua, trung mua, thu thập... đối với tài liệu lưu trữ doanh nghiệp trong các trường hợp cụ thể. Những tài liệu lưu trữ có ý nghĩa quan trọng đối với quốc gia, địa phương được lưu trữ Nhà nước xếp hạng và thực hiện các biện pháp bảo quản, thu mua để bảo quản trong các kho lưu trữ Nhà nước. Quy định cụ thể về các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với tài liệu cho, tặng, ký gửi vào lưu trữ Nhà nước, đặc biệt là quyền cho phép hay không cho phép các cá nhân, cơ quan, tổ chức khác kể cả cơ quan Nhà nước trong việc tiếp cận, khai thác các thông tin tài liệu lưu trữ của doanh nghiệp nhất là tài liệu chứa bí mật thương mại và bí mật công nghệ.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thạch Đại Quyết (1999), *Quyết định tăng cường công tác lưu trữ Nhà nước*, Nxb Lưu trữ Trung Quốc, Bắc Kinh (bản dịch tiếng Việt của Trung tâm Nghiên cứu khoa học Lưu trữ - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước Việt Nam dịch 4/2001)
2. Văn phòng Trung ương Đảng cộng sản Trung Quốc (1960), *Điều lệ công tác phòng lưu trữ cơ quan*, Nxb Lưu trữ Trung Quốc, Bắc Kinh (bản dịch tiếng Việt của Trung tâm Nghiên cứu khoa học Lưu trữ - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước Việt Nam dịch 4/2001)
3. Cục Lưu trữ Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1990), *Điều lệ tạm thời công tác Viện lưu trữ huyện và Viện lưu trữ tỉnh*, Nxb Lưu trữ Trung Quốc, Bắc Kinh (bản dịch tiếng Việt của Trung tâm Nghiên cứu khoa học Lưu trữ - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước Việt Nam dịch 4/2001)
4. Cục Lưu trữ Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1988), *Luật lưu trữ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ngày 5-9-1987*, Nxb Lưu trữ Trung Quốc, Bắc

Kinh (bản dịch tiếng Việt của Trung tâm Nghiên cứu khoa học Lưu trữ - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước Việt Nam dịch 4/2001)

5. Cục Văn thư, lưu trữ Nhà nước Việt Nam (2001), *Sơ lược về pháp chế Lưu trữ các nước*, Nxb Tổng Hợp, Hà Nội (bản dịch tiếng Việt của Trung tâm Nghiên cứu khoa học Lưu trữ - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước Việt Nam dịch 4/2001)

6. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1992), *Những văn bản Pháp quy về lưu trữ của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa 1980-1992*, Nxb Bắc Kinh – Trung Quốc (bản dịch tiếng Việt của Trung tâm Nghiên cứu khoa học Lưu trữ - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước Việt Nam dịch 4/2001)

7. Ủy ban Kinh tế Nhà nước, Ủy ban Kỹ thuật cơ bản Nhà nước, Ủy ban Khoa học Nhà nước và Cục Lưu trữ Nhà nước Trung Quốc (1980), *Điều lệ công tác lưu trữ khoa học kỹ thuật ban hành ngày 27/12/1980*, Nxb Bắc Kinh, Trung Quốc (bản dịch tiếng Việt của Trung tâm Nghiên cứu khoa học Lưu trữ - Cục Văn thư Lưu trữ Nhà nước Việt Nam dịch 4/2001)

8. Doãn Lục (2008), “Công tác tuyên truyền, giới thiệu tài liệu lưu trữ hướng tới công chúng để tăng cường phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở Trung Quốc”, *Kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế “Phát huy giá trị tài liệu lưu trữ phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc*, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước Việt Nam, tháng 4/2008, tr. 4-11

9. Hoàng Cúc Yên (2008), “Các giải pháp để tài liệu lưu trữ hướng tới công chúng phục vụ xã hội ở Quảng Đông”, *Kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế “Phát huy giá trị tài liệu lưu trữ phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc*, Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước Việt Nam, tháng 4/2008, tr. 68-76

## SOME RULES OF CHINESE LAW GOVERNING ABOUT ENTERPRISE ARCHIVAL WORK

### ABSTRACT

*Archives in the enterprise are considered as valuable assets serving the business activities of the enterprise and a historical heritage of the branches and economic sectors of the locality and the nation. Therefore, in many countries, archives formed in the operation of enterprises are concerned, supported and conserved by state agencies. In parallel with the conservation, the States have issued specific regulations on the management of corporate archives. In China, the State has specific laws on the management of archives formed in the operation of enterprises.*

**Keywords:** *Law provisions on enterprise archives, legislation on business hosting, manage corporate archives*

(Received: 18/2/2020, Revised: 16/6/2020, Accepted for publication: 30/11/2020)